UBND TỈNH LẠNG SƠN **BAN QUẢN LÝ KHU KTCK ĐỒNG ĐĂNG - LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1244/BQLKKTCK-DN V/v báo cáo tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh ngày 26/10/2023	*Lạng Sơn, ngày 27 tháng 10 năm 2023*

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Thông báo số 741/TB-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp đánh giá tình hình xuất khẩu hàng hóa; Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn (Ban Quản lý) tổng hợp, báo cáo tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh ngày 26/10/2023 như sau:

1. Tình hình chung tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan trong ngày 26/10/2023 là **1.311** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **413** xe (Gồm: 232 xe hoa quả, 181 xe hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: **898** xe (Gồm: 857 xe hàng, 41 xe mới).

- Số phương tiện chở hàng hóa xuất khẩu tồn tính đến 20 giờ 00 ngày 26/10/2023 là **264** xe (Gồm: *163 xe hoa quả, 101 xe mặt hàng khác)*, giảm 11 xe so với tối ngày 25/10/2023.

2. Tình hình chi tiết tại các cửa khẩu

2.1. Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là: **715** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chở hàng xuất khẩu: **123** xe (Gồm: 51 xe hoa quả, 72 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: **592** xe (Gồm: 551 xe hàng, 41 xe mới).

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 25/10/2023 đến 20h00 ngày 26/10/2023): **129** xe (Gồm: hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 26/10/2023 là **83** xe, gồm: 48 xe hoa quả và 35 xe mặt hàng khác.

2.2. Cửa khẩu phụ Tân Thanh

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **524** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **273** xe (Gồm: 181 xe hoa quả, 92 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **251** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 25/10/2023 đến 20h00 ngày 26/10/2023) là: **258** xe (Gồm: Hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 26/10/2023 là **170** xe, gồm: 115 xe hoa quả - *container lạnh* và 55 xe mặt hàng khác.

2.3. Cửa khẩu chính Chi Ma

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **67** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **12** xe mặt hàng khác.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **55** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 25/10/2023 đến 20h00 ngày 26/10/2023): **10** xe mặt hàng khác.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 26/10/2023 là: **11** xe mặt hàng khác.

2.4. Cửa khẩu phụ Cốc Nam

Trong ngày không có phương tiện chở hàng hoá xuất nhập khẩu từ nội địa lên cửa khẩu để thông quan.

2.5. Cửa khẩu phụ Na Hình

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **05** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **05** xe mặt hàng khác.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 25/10/2023 đến 20h00 ngày 26/10/2023): **05** xe mặt hàng khác.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 26/10/2023 là: **0** xe.

2.6. Cửa khẩu quốc tế Ga Đồng Đăng

- Số toa hàng xuất khẩu: **13** toa.

- Số toa hàng nhập khẩu: **14** toa.

Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn trân trọng báo cáo./

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Nội chính Tỉnh uỷ (để BC);
- Các Sở, ngành: CT, TT&TT, GTVT, NgV, Cục Hải quan, BCH BĐBP tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- VP, các PCM, TTQLCK;
- Trang TTĐT Ban Quản lý;
- Lưu: VT, DN.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ CỬA KHẨU ĐỒNG ĐĂNG-LẠNG SƠN

Hoàng Khánh Duy